

Số: /KH-UBND

Hùng Châu, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Hùng Châu năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 833/KH-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025, Ủy ban nhân dân Xã Hùng Châu ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Hùng Châu năm 2025 như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

1. Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
2. Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
3. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
4. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
5. Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;
6. Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".
7. Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
8. Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
9. Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng;
10. Nghị Quyết số 09/NQ-TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
11. Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030;

12. Quyết định số 5158/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2030;

13. Quyết định 1974/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt cập nhật, duy trì kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Nghệ An năm 2019;

14. Quyết định 2450/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng đến 2030;

15. Kế hoạch số 586/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025;

16. Kế hoạch số 833/KH-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/08/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 305-KH/TU ngày 20/2/2025 của BTV về triển khai, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện NQ số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 833/KH-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2025; Kế hoạch số 04/KH-ĐU ngày 9/7/2025 của Đảng ủy xã Hùng Châu về triển khai, quán triệt và tuyên truyền NQ57-NQ/TW. Ủy ban nhân dân xã Hùng Châu ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Hùng Châu năm 2025 như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu mở, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

- Góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 05/08/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 04/KH-ĐU ngày 9/7/2025 của Đảng ủy xã Hùng Châu về triển khai, quán triệt và tuyên truyền NQ57-NQ/TW.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về hạ tầng số

- Mục tiêu: Đảm bảo cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, an toàn, có khả năng hỗ trợ sự phát triển bền vững của các dịch vụ số trên địa bàn.

- Chỉ tiêu:

+ Phủ sóng internet băng rộng 100% trên toàn xã, đặc biệt là ở các khu vực

xóm xa trung tâm.

- + Triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia;

- + Mạng di động thế hệ mới được triển khai đảm bảo chất lượng độ phủ sóng 4G, 5G tại 100% khu dân cư, các điểm du lịch và các khu công nghiệp.

- + Đảm bảo 100% cơ quan quản lý nhà nước sử dụng hạ tầng CNTT hiện đại để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- + Đảm bảo 100% cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước được số hóa và lưu trữ trên nền tảng điện toán đám mây.

2.2. Về chính quyền số

- Mục tiêu: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính công, nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và tiện lợi trong việc phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Chỉ tiêu:

- + 100% cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước được đào tạo về kỹ năng số và bảo mật thông tin.

- + 100% các dịch vụ hành chính công được cung cấp qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

- + Tăng cường tỷ lệ xử lý hồ sơ qua môi trường số, đạt ít nhất 80% hồ sơ được giải quyết trực tuyến. (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

- + 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

2.3. Về kinh tế số

- Mục tiêu: Phát triển kinh tế số, ứng dụng công nghệ vào các ngành, lĩnh vực kinh tế chủ yếu, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế huyện.

- Chỉ tiêu:

- + 70% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng TMĐT bán hàng...;

- + Đưa ít nhất 70% doanh nghiệp trên địa bàn tham gia vào nền tảng thương mại điện tử và các dịch vụ số.

- + Phát triển và thúc đẩy các ngành nghề như nông nghiệp số, du lịch thông minh, thương mại điện tử, và dịch vụ tài chính số.

- + Thúc đẩy các mô hình kinh doanh số trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, giúp tăng trưởng nền kinh tế số của xã.

2.4. Về xã hội số

- Mục tiêu: Xây dựng một xã hội số, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân thông qua ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và xã hội.

- Chỉ tiêu:

- + Triển khai các chương trình giáo dục trực tuyến và hệ thống học tập số cho học sinh với 80% các trường học có thiết bị công nghệ hỗ trợ học trực tuyến.

+ Xây dựng các nền tảng chăm sóc sức khỏe từ xa, cung cấp dịch vụ y tế trực tuyến cho người dân, giảm thiểu việc đi lại và tăng cường tiếp cận dịch vụ y tế.

+ Thúc đẩy phát triển các dịch vụ văn hóa số, đặc biệt trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa địa phương qua các nền tảng trực tuyến.

+ Triển khai các chương trình nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi, phụ nữ và thanh niên, đạt ít nhất 80% dân số có kỹ năng số cơ bản.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Lãnh đạo và chỉ đạo: Đảm bảo sự lãnh đạo mạnh mẽ của các cấp ủy đảng, chính quyền xã trong việc triển khai và thực hiện chuyển đổi số, với việc xác định chuyển đổi số là một trong những ưu tiên hàng đầu. Đơn vị thực hiện: Các phòng chuyên môn UBND xã.

- Giám sát và đánh giá: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo các nhiệm vụ chuyển đổi số được triển khai đúng tiến độ và hiệu quả. Thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát và đánh giá các kết quả đạt được.

2. Thể chế, chính sách số

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế: Rà soát, xây dựng các quy định, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số từ cấp xã đến cấp xóm, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

- Khuyến khích đầu tư vào công nghệ số: Thực thi các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ số, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc áp dụng các giải pháp công nghệ mới.

3. Hạ tầng số

- Xây dựng hạ tầng viễn thông và internet: Phát triển mạng lưới viễn thông và internet tốc độ cao, đảm bảo kết nối ổn định cho các hoạt động của người dân và doanh nghiệp.

- Hạ tầng điện toán đám mây: Xây dựng các trung tâm dữ liệu và cơ sở hạ tầng điện toán đám mây để hỗ trợ lưu trữ và xử lý dữ liệu hiệu quả.

4. Nhân lực số

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực: Tăng cường đào tạo và phát triển nhân lực có kỹ năng số, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, quản lý dữ liệu và bảo mật mạng.

- Khuyến khích sự tham gia của người dân: Tổ chức các chương trình đào tạo nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng công nghệ số cho người dân, đặc biệt là các nhóm đối tượng yếu thế như nông dân, người cao tuổi.

5. Phát triển dữ liệu số

- Thu thập, quản lý và sử dụng dữ liệu: Tạo ra các cơ chế thu thập, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Ứng dụng dữ liệu trong quản lý, điều hành: Áp dụng công nghệ phân tích dữ liệu lớn (big data) để đưa ra quyết định và giải pháp quản lý chính xác hơn trong các lĩnh vực như y tế, giáo dục, môi trường, giao thông.

6. An toàn thông tin mạng

- Bảo vệ hệ thống thông tin: Xây dựng các chính sách bảo mật chặt chẽ để bảo vệ thông tin và dữ liệu của các tổ chức, cá nhân khỏi các mối đe dọa từ không gian mạng.

- Giáo dục về an toàn thông tin: Tăng cường các chương trình tuyên truyền và đào tạo cho người dân và các tổ chức về các biện pháp bảo vệ thông tin cá nhân và an toàn mạng.

7. Chính phủ số

- Chuyển đổi các dịch vụ công: Tối ưu hóa các dịch vụ công trực tuyến, phát triển các cổng thông tin điện tử, giúp người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí.

- Phát triển hệ thống chính quyền điện tử: Triển khai các nền tảng chính phủ điện tử tại các cơ quan chính quyền, giúp nâng cao tính minh bạch và hiệu quả công việc hành chính.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Thúc đẩy kinh tế số: Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng công nghệ số trong sản xuất và kinh doanh, thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới như thương mại điện tử, dịch vụ trực tuyến.

- Xã hội số: Phát triển các nền tảng kỹ thuật số phục vụ đời sống xã hội, từ giáo dục đến y tế, giúp người dân tiếp cận thông tin, dịch vụ tốt hơn.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác để mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Tuyên truyền và vận động: Tổ chức các chiến dịch tuyên truyền để nâng cao nhận thức về lợi ích của chuyển đổi số cho cộng đồng, giúp họ thấy rõ được tầm quan trọng và ứng dụng công nghệ trong đời sống.

- Đẩy mạnh các giải pháp thực tế: Hỗ trợ các địa phương triển khai các giải pháp chuyển đổi số hiệu quả, tạo ra môi trường thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tham gia vào quá trình này.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

- Kiện toàn tổ công nghệ cộng đồng cấp xã, xóm: Thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số để đảm bảo thực hiện thông suốt và hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Gắn kết với cải cách hành chính: Chuyển đổi số cần gắn liền với cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả làm việc, giảm thủ tục hành chính. Các quy trình hành chính cần được số hóa và tự động hóa, giúp giảm thiểu sai sót và tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động và kiểm tra, đánh giá: Cần có các kế hoạch hành động chi tiết với các mốc thời gian cụ thể. Các hoạt động của phải

được theo dõi, kiểm tra thường xuyên và đánh giá kết quả định kỳ để điều chỉnh kịp thời.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho các phòng, ban, người dân, doanh nghiệp

- Xây dựng chương trình truyền thông: Xây dựng các chiến dịch truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức người dân và doanh nghiệp. Các chương trình cần đa dạng hóa nội dung, bao gồm các video, bài viết, hội thảo, ... để phù hợp với từng đối tượng.

- Đào tạo kỹ năng số cho cán bộ và người dân: với phương châm người biết nhiều bày cho người biết ít, đi từng ngõ, gõ từng nhà để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số. Đặc biệt chú trọng vào việc nâng cao kỹ năng số cho các đối tượng yếu thế, như người cao tuổi và lao động nông thôn, giúp họ tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số hiệu quả.

- Bồi dưỡng kỹ năng số cho doanh nghiệp: tuyên truyền ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Thu hút nhân lực: Cần xây dựng các chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nhân lực có kỹ năng số cao, đặc biệt trong các lĩnh vực như công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu, bảo mật mạng, và trí tuệ nhân tạo. Các chính sách này có thể bao gồm mức lương hấp dẫn, cơ hội thăng tiến, và các chế độ đãi ngộ phù hợp.

- Bồi dưỡng nhân lực tại chỗ: Thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại chỗ cho đội ngũ CBCC, nâng cao trình độ về công nghệ số. Đồng thời, cần có cơ chế để động viên cán bộ làm việc trong lĩnh vực chuyển đổi số.

- Hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp công nghệ: Cần hợp tác với các cơ quan, tổ chức nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ để thu hút chuyên gia và hỗ trợ việc nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới vào chuyển đổi số tại xã.

4. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số: Hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, và doanh nghiệp trên địa bàn nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo (AI), ... vào các lĩnh vực quản lý nhà nước, giáo dục, y tế, nông nghiệp, và các dịch vụ công khác.

- Ứng dụng công nghệ trong các lĩnh vực phát triển: Đặc biệt chú trọng đến các ngành có tiềm năng phát triển mạnh như nông nghiệp, công nghiệp chế biến, thương mại điện tử, logistics và du lịch thông minh.

5. Đảm bảo nguồn lực tài chính

- Bố trí ngân sách hợp lý: Cần xác định rõ nguồn lực tài chính cần thiết từ ngân sách nhà nước, đồng thời kêu gọi các nguồn tài trợ từ các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và các quỹ đầu tư.

- Quy trình quản lý tài chính hiệu quả: Xây dựng các quy trình quản lý tài chính minh bạch và hiệu quả, đảm bảo nguồn lực được sử dụng đúng mục đích, hỗ trợ các dự án chuyển đổi số có hiệu quả.

6. Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ CNTT, chuyển đổi số

- Tạo cơ chế ưu đãi cho doanh nghiệp: Các doanh nghiệp chuyển đổi số có thể nhận các chính sách ưu đãi như miễn giảm thuế, hỗ trợ chi phí đầu tư, hoặc miễn thủ tục hành chính để thúc đẩy họ đầu tư vào các dự án chuyển đổi số tại huyện.

- Hợp tác phát triển các sản phẩm công nghệ số: Các doanh nghiệp công nghệ có thể hợp tác với chính quyền và doanh nghiệp địa phương để phát triển các sản phẩm, dịch vụ số, chẳng hạn như nền tảng thương mại điện tử, ứng dụng quản lý hành chính công, giải pháp số cho nông nghiệp thông minh, giáo dục trực tuyến, hoặc y tế từ xa.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ vào các lĩnh vực trọng yếu: Xã có thể hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ để ứng dụng các giải pháp số trong các lĩnh vực như nông nghiệp, du lịch, giao thông, và y tế, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả quản lý.

- Chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn: Hợp tác với các doanh nghiệp chuyển đổi số để tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ số thành công tại các địa phương khác hoặc trong các ngành nghề cụ thể.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Xã hội

- Chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các phòng ban, cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; Báo cáo lên cấp trên theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cấp, các ngành, đông đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với các phòng ban, ngành, đơn vị, xóm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch.

2. Văn phòng HĐND-UBND

- Chủ trì phối hợp với các bộ phận chuyên môn thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục của Kế hoạch.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các bộ phận chuyên môn liên quan tham mưu cho UBND xã việc thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, nội dung để phát triển chính quyền số.

- Nâng cấp mạng nội bộ cơ quan UBND xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tham mưu xây dựng, ban hành quy chế hoạt động chung của bộ máy cấp xã về chế độ báo cáo, vận hành bộ máy, công tác quản lý, điều phối, trao đổi công văn.

2. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

Tham mưu, giúp UBND cấp xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử;

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công. Theo dõi kết quả việc thực hiện giải quyết DVC trực tuyến và báo cáo kết quả định kỳ hàng tháng cho UBND xã.

Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính và được cung ứng các dịch vụ công trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Phối hợp với cơ quan nhà nước ở Trung ương tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh hoặc khu vực để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn cấp xã.

3. Phòng Kinh tế

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định và theo định hướng nội dung chuyển đổi số hàng năm; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Hướng dẫn các bộ phận chuyên môn triển khai thực hiện tăng cường ứng dụng các dịch vụ chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách, thực hiện giao dịch không dùng tiền mặt, làm tốt công tác quản lý nhà nước tham mưu các giải pháp phát triển kinh tế số - xã hội số trên địa bàn.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ thực hiện tốt việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; chủ trì phối hợp triển khai thực hiện chuyển đổi số cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan, phát triển thương mại điện tử, thương mại số, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

3. Các Phòng ban, ngành cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai kế hoạch tại cơ quan, đơn vị mình và lĩnh vực phòng ngành phụ trách một cách nghiêm túc, có hiệu quả; Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của ngành lĩnh vực phụ trách.

- Tham mưu Ban chỉ đạo Chuyển đổi số các biện pháp, giải pháp chuyển đổi số trong lĩnh vực phân công phụ trách;

- Tăng cường công tác tuyên truyền tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng số cơ bản và đảm bảo an toàn thông tin cá nhân trên môi trường số cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

4. Công an xã

Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã Hùng Châu.

5. Các trường học trên địa bàn xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến trình

chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội xã

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn theo Nghị Quyết số 39/NQ-MTTQ-ĐD ngày 05/7/2022, Chương trình hành động số 85/CTr-MTTQ ngày 24/7/2022 của Ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, đô thị thông minh, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân, ...

- Phát huy vai trò trách nhiệm là thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt sử dụng các dịch vụ số trên tất cả các lĩnh vực.

- Nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội; tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong quá trình sử dụng các dịch vụ số nhất là dịch vụ công trực tuyến.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI NĂM 2025

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn xã Hùng Châu. Yêu cầu các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- UBMTTQ xã;
- Các Phòng: Kinh tế, VH – XH,
VP HĐND - UBND; TT PV HCC
- Các đơn vị xóm;
- Các trường học;
- Lưu: VT, VH - XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tạ Thanh Hảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÙNG CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ DỰ KIẾN TRIỂN KHAI NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày /7/2025 của UBND xã Hùng Châu)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị phụ trách	Mục tiêu triển khai
1	Duy trì việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước huyện.	Phòng VH-XH	Tiếp tục thực hiện việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số của địa phương.
2	Tiếp duy trì tốt việc sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.	VP HĐND-UBND	Nâng cao chất lượng, hiệu quả xử lý công việc, tăng tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường mạng
3	Tiếp tục triển khai tốt việc việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An.	Trung tâm Hành chính công	Nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân; nâng cao tính công khai minh bạch trong giải quyết TTHC
4	Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử/chính quyền số đổi	Phòng VH-XH	Đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử/chính quyền số
5	Tiếp tục triển khai tốt sử dụng Hệ thống thư công vụ của tỉnh.	Phòng VH-XH	Nâng cao chất lượng, hiệu quả xử lý công việc, tăng tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường mạng
6	Tiếp tục thực hiện tốt chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Trung tâm Hành chính công	- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo đảm bảo nhanh gọn, hiệu quả, chính xác; tăng tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường mạng
7	Duy trì và nâng cấp thiết bị Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.	Phòng VH-XH. Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND – UBND	Đảm bảo hoạt động của Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến giảm thời gian, chi phí đi lại.
8	Thực hiện chuyển đổi số trong chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh.	Phòng VH-XH.	Tiếp tục triển khai xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, cho phép người dân có thể quản lý, tra cứu thông tin sức khỏe của mình.

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị phụ trách	Mục tiêu triển khai
9	Triển khai nội dung hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Phòng Kinh tế	Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo các kế hoạch đã ban hành.
10	Tiếp tục triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.	Phòng Kinh tế	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của ngành; triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.
11	Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử.	Phòng Kinh tế	Triển khai các nội dung liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, chuyển đổi số ngành, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử theo Kế hoạch.
12	Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật tại cơ quan UBND xã	Phòng VH-XH, VP HĐND – UBND	Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật trong các cơ quan.
13	Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật tại xã	Cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	
14	Triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã Hùng Châu	Công an xã	Chủ trì, phối hợp triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc Đề án 06 đã được phê duyệt.
15	Tăng cường hoạt động của tổ công nghệ cộng đồng cấp xã, xóm	Phòng VH-XH	Thực hiện các hoạt động chuyển đổi số xã Hùng Châu.
16	Số hóa, xây dựng CSDL chuyên ngành, CSDL và HTTT dùng chung.	Các phòng, ngành liên quan	Lựa chọn số hóa hồ sơ công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của 01 đến 02 phòng
17	Thành lập và duy trì hoạt động Cổng Thông tin điện tử xã.	Phòng VHXX	- Đưa thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, xã đến với công dân, cơ quan, tổ chức và Doanh nghiệp; Tạo kênh nối để công dân, tổ chức tiếp xúc với Chính quyền xã một cách nhanh chóng, thuận tiện

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị phụ trách	Mục tiêu triển khai
18	Duy trì chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã.	Phòng VHXXH	Tiếp tục duy trì tin, bài chuyên mục Chuyển đổi số.
19	Xây dựng các các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền về chuyển đổi số.	Phòng VHXXH	Xây dựng chuyên đề, tin bài tuyên truyền sâu, rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số.
20	Tăng cường công tác tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số.	Phòng VHXXH	Tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến.
21	Tham gia tập huấn về CNTT, chuyển đổi số do cấp trên tổ chức	Phòng VHXXH	Tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến
22	Triển khai phát động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10/2025	Phòng VHXXH	Tổ chức dưới hình thức trực tuyến/trực tiếp tạo sự lan tỏa về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số.